

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 12 và cả năm 2019

%

	Tháng 11 năm 2019 so với cùng kỳ năm trước	Tháng 12 năm 2019 so với tháng 11 năm 2019	Tháng 12 năm 2019 so với cùng năm trước	Năm 2019 so với năm 2018
Toàn ngành công nghiệp	117.46	100.73	115.74	111.70
Phân theo ngành kinh tế (Ngành cấp II)				
Khai khoáng	84.49	102.25	74.58	80.06
Khai khoáng khác	84.49	102.25	74.58	80.06
Công nghiệp chế biến, chế tạo	118.41	100.63	117.35	113.13
Sản xuất chế biến thực phẩm	122.73	100.07	120.18	113.34
Sản xuất đồ uống	42.81	102.30	42.16	56.00
Dệt	127.71	101.33	124.66	127.67
Sản xuất trang phục	101.31	101.84	100.35	105.87
Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan	142.81	104.23	140.60	149.56
Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế); sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tết bện	105.97	99.89	105.99	101.79
Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy	141.23	80.18	100.73	168.50
In, sao chép bản ghi các loại	807.31	163.49	1497.19	1174.92
Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất	143.12	100.52	143.53	178.28
Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic	117.71	102.20	119.89	116.05
Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác	130.29	100.17	129.61	95.89
Sản xuất kim loại	69.83	103.61	131.00	103.28
Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị)	95.11	101.61	92.18	74.57
Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học	128.91	102.38	128.87	138.24
Sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đầu	39.82	106.67	43.64	105.04
Sản xuất xe có động cơ	144.77	107.61	154.89	101.36
Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	100.09	110.91	98.92	107.28
Công nghiệp chế biến, chế tạo khác	110.70	100.89	112.99	106.12
Sản xuất và phân phối điện	120.46	101.59	117.13	109.67
Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí	120.46	101.59	117.13	109.67
Cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải	149.80	101.38	149.65	115.70
Khai thác, xử lý và cung cấp nước	113.20	102.95	116.14	123.38
Hoạt động thu gom, xử lý và tiêu huỷ rác thải; tái chế phế liệu	182.19	100.51	178.69	109.68